

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1282/UBND-KT

Kiên Giang, ngày 20 tháng 8 năm 2021

V/v cung cấp số liệu hỗ trợ  
nông nghiệp trong nước và trợ  
cấp xuất khẩu nông sản giai  
đoạn 2020 - 2021 cho WTO

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 4252/VPCP-QHQT ngày 25/6/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc tổng kết tình hình triển khai Chỉ thị số 38/CT-TTg về tăng cường thực hiện và khai thác hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do đã có hiệu lực. Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung như sau:

1. Tiếp tục triển khai các Văn bản, Nghị quyết, Chương trình nhất là các nhiệm vụ đã nêu trong Chỉ thị 38/CT-TTg ngày 19/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện và khai thác hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã có hiệu lực. Đồng thời, thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch của UBND tỉnh đã ban hành để thực hiện các cam kết khi hội nhập quốc tế như: Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 06/6/2017 về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 10/4/2019 về việc thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 25/8/2020 về việc thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) của tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 27/7/2021 về việc thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Chủ động rà soát, sửa đổi, điều chỉnh hoặc xóa bỏ các quy định theo thẩm quyền hoặc kiến nghị với UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương những nội dung không phù hợp với các cam kết FTA, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bổ sung và hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách liên quan đến cam kết FTA mà Việt Nam đã ký kết. Triển khai thực hiện tốt các quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong một số ngành, lĩnh vực phù hợp với nhu cầu phát triển và định hướng thu hút đầu tư của tỉnh. Rà soát, xây dựng các chính sách thu hút đầu tư



từ các nước đối tác FTA có tiềm lực về khoa học công nghệ, có kinh nghiệm quản lý cao. Quá trình thực hiện cần đồng bộ, hiệu quả, đảm bảo ổn định môi trường đầu tư, kinh doanh.

3. Nâng cao chất lượng và hiệu lực thực thi các văn bản pháp quy, tăng cường chế tài và áp dụng xử phạt hành chính đối với các trường hợp vi phạm, gian lận thương mại, giả mạo xuất xứ hàng hóa, tăng cường kiểm tra giám sát quá trình thực hiện chính sách.

4. Nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nâng cao giá trị sản phẩm, tiếp thu, áp dụng công nghệ mới, thúc đẩy các ngành dịch vụ hỗ trợ kinh doanh như: tài chính, tín dụng, khoa học công nghệ, chế biến nông thủy sản, có chính sách thu hút đầu tư vào các ngành có thế mạnh của tỉnh.

5. Chủ động nghiên cứu, vận dụng linh hoạt các biện pháp được phép áp dụng trong WTO và các FTA để hỗ trợ các doanh nghiệp trong tỉnh; cập nhật các ưu đãi FTA đối với các nhóm ngành hàng cụ thể để thông tin đến các doanh nghiệp trong tỉnh tăng cường vận dụng ưu đãi; lựa chọn những đối tác có tiềm năng, tiềm lực về khoa học công nghệ, các đối tác mạnh về kinh tế để thu hút đầu tư vào tỉnh.

6. Xây dựng quy định của tỉnh, áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia để từ đó thúc đẩy hoạt động các doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ, để vượt qua hàng rào kỹ thuật của các quốc gia thành viên khác trong các FTA.

7. Thường xuyên rà soát nắm bắt thông tin, chủ động đề xuất các định hướng, biện pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình hội nhập và thực hiện các cam kết về hội nhập kinh tế quốc tế. Tiếp thu ý kiến phản hồi và kịp thời giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp về các vấn đề chính sách, trong hội nhập kinh tế quốc tế và trong quá trình thực thi các FTA.

8. Thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại theo hình thức trực tiếp và thông qua nền tảng số, hội nghị, hội thảo, diễn đàn doanh nghiệp giữa tỉnh và các đối tác trong FTA.

9. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý Nhà nước và các doanh nhân về hội nhập kinh tế quốc tế. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cam kết trong các FTA một cách chuyên sâu theo từng ngành hàng, từng thị trường, để hỗ trợ doanh nghiệp nắm vững các cam kết về thuế quan, quy tắc xuất xứ và các quy định khác đối với sản phẩm của doanh nghiệp (hàng rào kỹ thuật trong thương mại – TBT, các biện pháp kiểm dịch động thực vật – SPS,...).

Yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung triển khai thực hiện các nội dung của Công văn này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Công Thương) để chỉ đạo thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Công Thương (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P.KT, P.TH;
- Lưu: VT, tmchau.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chín

VIỆN GIÁO DỤC